

**THÔNG BÁO CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU CHI
NĂM 2024****I. Các khoản thu chi trong ngân sách năm 2024:***** Nguồn kinh phí tự chủ :****- Tổng giao: 7.964.732.300 đồng***Trong đó:* + Giao đầu năm: 6.535.000.000 đ

+ Bổ sung trong năm: 1.429.732.300 đ

- Tổng chi: 7.922.916.827 đồng*Trong đó:* + Chi con người (Lương và các khoản phụ cấp 7.432.007.110 đ

+ Chi chuyên môn, các khoản khác: 486.224.717 đ

+ KP giảm thu hồi: 4.685.000 đồng (trích % tiết kiệm bắt buộc để lại)

- Chuyển sang năm 2025: 41.815.473 đồng (Kinh phí huyện giao từ đầu năm cho diện kí hợp đồng 111 nhưng do nhà trường có 1 trường hợp lên số tiền dư chuyển năm sau)*** Nguồn kinh phí không tự chủ****- Tổng giao: 1.504.515.000 đồng***Trong đó:* + Năm 2023 chuyển sang: 25.200.000 đ

+ Bổ sung trong năm: 1.479.315.000 đ

- Tổng chi: 536.866.000 đồng*Trong đó:* + Chi cho hỗ trợ lương GV dưới 6 triệu: 12.600.000 đ

+ Chi sửa chữa, đầu tư XD CB: 524.266.000 đ

- Hủy nguồn : 88.334.000 đ (Trong đó số tiền: 12.600.000 đồng do không có GV hưởng lương dưới 6 triệu đồng; Số tiền: 75.734.000 đồng do ĐV lựa chọn nhà thầu thấp nhất)**- Chuyển sang năm 2025: 879.315.000 đồng** (Do huyện giao bổ sung chi cho năm 2025)**II. Các khoản thu chi ngoài ngân sách:****1. Bảo hiểm y tế:**

Tổng thu: 466.811.100 đ

Tổng chi: Nộp cơ quan BH : 466.811.100 đ

Thu - chi: Hết

2. Bảo hiểm thân thể HS, CBGV, NV, TN:

Tổng thu: 147.550.000 đ

Tổng chi: Nộp cơ quan BH: 147.550.000 đ

Thu - chi: Hết

3. Tiền học 2 buổi/ngày:

Tổng thu: 749.934.451 đ

Tổng chi: - Chi 80% giáo viên trực tiếp giảng dạy: 599.947.560 đ

- Chi 15% cho công tác quản lý: 112.490.167đ

- Chi 5% cho cơ sở vật chất: 37.496.724đ

Thu - chi: Hết

4. Tiền học Tiếng Anh:

Tổng thu: 88.855.000đ

Tổng chi: - Chi trả nộp công ty : 79.080.950đ

- Chi % cho công tác quản lý: 7.183.969đ

- Chi nộp thuế: 195.481đ

- Chi 5% cho cơ sở vật chất: 2.394.600đ Thu - chi: Hết

5. Tiền học Kỹ năng sống

Tổng thu: 255.864.000

Tổng chi: - Chi trả nộp công ty : 204.691.200đ

- Chi % cho công tác quản lý 37.612.454đ

- Chi nộp thuế : 1.023.456 đ

- Chi 5% cho cơ sở vật chất: 12.536.890đ

Thu - chi: Hết

6. Tiền Nước uống học sinh:

Tổng thu: 34.690.500 đ

Tổng chi: - Chi trả nộp công ty mua nước : 34.690.500 đ

7. Tiền vệ sinh:

- Tổng thu: 74.412.000 đồng

- Thuê lao công quét dọn, cắt cỏ, vệ sinh công rãnh, gom rác: 56.700.000đ

- Chi mua sắm chổi rế, xô, nước tẩy rửa, giấy vệ sinh dụng cụ khác: 17.712.000 đồng

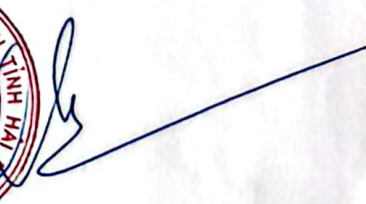
Ngũ Phúc, Ngày 31 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trần Thị Thành



**HIỆU TRƯỞNG
ĐÀO QUỐC LẬP**